

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cư;
2. Bà Võ Thị Kim Linh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký TAND T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2020/QĐXXST-HS ngày 08/12/2020; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 871/TB-TA ngày 22/12/2020, số 885/TB-TA ngày 28/12/2020, số 04/TB-TA ngày 06/01/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1993, nơi sinh: Tân Châu - An Giang; Nơi cư trú (ĐKKHKT): Ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: nữ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Con ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1976 (chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1976 (chết); Tự chung sống như vợ chồng với Lê Văn Tr, sinh năm 1981; Có 01 con riêng, 02 con chung (lớn nhất sinh năm 2008 (con riêng), lớn thứ hai sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018).

Tiền án:

- Ngày 26/11/2019, bị TAND T, tuyên phạt 01 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách: 02 năm.

- Ngày 26/8/2020, bị TAND H, tuyên phạt 01 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền sự: Ngày 31/5/2020, bị Công an xã V, thị xã Y, xử phạt 750.000 đồng, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Thị Thu Th.

Bị cáo chấp hành án ngày 18/12/2020 và đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu Cục C10 Bộ Công an; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 1972 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang, chị Th và anh T; vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị D (Tur T), vắng mặt;
- Phan Văn Th, vắng mặt;
- Dương Thị Châm, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/10/2020, Huỳnh Thị Thu Th điều khiển xe đạp mini, màu vàng phía sau chở Huỳnh Thị Thảo Nhi và Huỳnh Văn T (con Th) đi đến lán trại của chị Đỗ Thị Thanh Th thuộc Ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang để xin trứng vịt về ăn. Tại đây, Th thấy lán trại của chị Th không có ai, Th liền đi vào bên trong lán trại lấy trộm 01 bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng để vào bao nilon màu vàng, rồi để lên xe đạp chạy về nhà cất giấu. Cùng lúc này, anh Phan Văn Th nhìn thấy Th đã đi vào lán trại của chị Th, nghi vấn Th vào lấy trộm tài sản, nên anh Th nói cho chị Th biết, chị Th kiểm tra bên trong lán trại, phát hiện bị mất trộm 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng. Sau đó, chị Th đến Công an xã V, thị xã Y trình báo sự việc trên. Tại Công an xã V, thị xã Y, Th khai nhận chỉ lấy trộm 01 (một) cái bình ắc quy của chị Th như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe đạp mini, màu vàng (đã qua sử dụng);
- 01 (một) bao nilon, màu vàng (đã qua sử dụng).

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-TTHS ngày 30/10/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận: Một bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50, màu trắng - xanh. Giá trị còn lại, trị giá: 950.000 (chín trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ngày 16/13/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Huỳnh Thị Thu Th.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thu Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, bị cáo khai nhận chỉ lấy trộm của chị Đỗ Thị Thanh Th 01 (một) cái bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50, bị cáo không có lấy trộm điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng của chị Th.

Bị hại chị Đỗ Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T; Người làm chứng anh Phan Văn Th, bà Nguyễn Thị D (Tư T), bà Dương Thị Chấm, trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Hiện, chị Th và anh T đã nhận lại bình ắc quy bị mất trộm, chị Th và anh T không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Tr khai, chiếc xe đạp mini, màu vàng là xe đạp của Tr mua để dùng vào việc sinh hoạt gia đình, việc Th lấy trộm bình ắc quy Tr không biết, yêu cầu nhận lại xe đạp nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận, có lấy trộm 01 (một) cái bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50, bị cáo không lấy trộm điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng của chị Th và anh T.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội: Lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Thị Thu Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các người làm chứng trong quá trình điều tra cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Th đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*”, trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 23/10/2020, Th lại tiếp tục lấy trộm một cái bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50, trị giá 950.000 đồng của chị Th và anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo Th là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo Th đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo là phụ nữ đang mang thai và có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, thuộc thành phần lao động nghèo nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu Th, từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Đề nghị áp dụng Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bản án số 30/2020/HS-ST ngày 26/8/2020 của TAND H với mức hình phạt bản án “*Trộm cắp tài sản*” ngày 28/01/2021 của TAND T.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao nilon, màu vàng;
- Giao trả cho Lê Văn Tr: 01 (một) xe đạp mini, màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập.

Trong phần tranh luận, bị cáo Th không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo Th nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Huỳnh Thị Thu Th bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực Ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND T.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Sự vắng mặt của bị hại chị Đỗ Thị Thanh Th và anh Nguyễn Văn T; người liên quan ông Lê Văn Tr, các người làm chứng Nguyễn Thị D, Phan Văn Th, Dương Thị Châm đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ

không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Huỳnh Thị Thu Th khai nhận, khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/10/2020, bị cáo Th điều khiển xe đạp mini, màu vàng phía sau chở Huỳnh Thị Thảo Nhi và Huỳnh Văn T (con Th) đi đến lán trại của chị Đỗ Thị Thanh Th thuộc ấp 5, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu để xin trứng vịt về ăn. Tại đây, bị cáo Th thấy lán trại của chị Th không có ai nên bị cáo Th đi vào bên trong lán trại lấy trộm 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng để vào bao nilon màu vàng, rồi để lên xe đạp chạy về nhà cất giấu, mục đích là để sử dụng. Sau đó, Công an xã Vĩnh Xương đến nhà bị cáo Th làm việc, thì bị cáo Th giao nộp bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng cho Công an xã Vĩnh Xương (biên bản thu hồi tài sản ngày 23/10/2020 do Công an xã Vĩnh Xương lập). Tài sản bị cáo Th lấy trộm một bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng, trị giá 950.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản số 62/KL-TTHS ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự).

Lời khai của bị cáo Th có lấy trộm một bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng của chị Th và anh T phù hợp với lời khai chị Th và anh T; phù hợp lời khai các người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm ngày 23/10/2020 do Công an xã Vĩnh Xương lập và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Th đã bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*", chưa được xóa án tích. Ngày 23/10/2020, bị cáo tiếp tục có hành vi lên lút chiếm đoạt một bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng của chị Th và anh T, trị giá 950.000 đồng là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

Bị cáo Th có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 78/CT-VKSTC ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thị Thu Th là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của chị Th và anh T thuộc quyền sở hữu của anh chị, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo Th là phụ nữ có gia đình, có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động để làm gương nuôi dạy các con và tạo thu nhập để

chi phí cho bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo lười biếng lao động, không làm mà muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Th có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo đang mang thai và nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, thuộc thành phần lao động nghèo nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

- Về hình phạt chính: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, nhân thân xấu. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu GS - N50 màu trắng, bị hại đã nhận lại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao nilon, màu vàng do không có giá trị;

- Đối với 01 (một) xe đạp mini, màu vàng; anh Tr có lời khai không biết bị cáo Th sử dụng xe đạp để trộm cắp và có yêu cầu nhận lại xe đạp. Bị cáo Th khai, xe đạp nêu trên là của anh Lê Văn Tr mua để dùng vào việc sinh hoạt gia đình. Xét, giao trả xe đạp mini, màu vàng cho anh Tr.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 03/12/2020).

Theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị lấy trộm, không có yêu cầu khác nên không đề cập giải quyết.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với việc chị Đỗ Thị Thanh Th trình báo, chị còn bị mất trộm 01 điện thoại di động, hiệu Vivo màu đen, màn hình cảm ứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, tiếp tục điều tra, xác minh là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thị Thu Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Xử phạt: Huỳnh Thị Thu Th 01 (Một) năm tù;

Căn cứ Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của bản án số 30/2020/HS-ST ngày 26/8/2020 của TAND H; Bị cáo Huỳnh Thị Thu Th phải chịu hình phạt chung là: 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày chấp hành án ngày 18/12/2020 (*Mười tám tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) bao nilon, màu vàng (đã qua sử dụng).

- Giao trả cho anh Lê Văn Tr: 01 (Một) xe đạp mini, màu vàng (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 03/12/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Thị Thu Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Tân Châu (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Nhà tạm giữ, tạm giam (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết